

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 652/2020/DS-ST

Ngày: 30-9-2020

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Thái**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Thạnh**;

2. Bà **Võ Phương Trang**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Thanh Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 214/2020/TLST– DS ngày 19 tháng 5 năm 2020 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2020/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần K;

Địa chỉ: Số 40-42-44, đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số 37, đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.
(có yêu cầu vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Ngọc Thủy T**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số 39, đường K, phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 04/5/2020 và bản tự khai ngày 27/8/2020, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần K (sau đây gọi tắt là Ngân hàng K) trình bày:

Ngày 18/7/2019, bà Nguyễn Ngọc Thủy T có ký với Ngân hàng K Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 20039193000010 vay 50.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất được xác định theo quy định của Kienlongbank phù hợp với quy định của pháp luật trong từng thời kỳ và được công bố trên website <http://kienlongbank.com> và các loại phí theo thỏa thuận tại Điều 3 Phụ lục 1 Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kienlongbank, hình thức thanh toán: trả vốn lãi hàng tháng; tiền vốn vay đã được ngân hàng giải ngân vào ngày 03/8/2019.

Quá trình sử dụng thẻ, bà T đã không thanh toán theo yêu cầu của ngân hàng khi đến hạn nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng đã ký; tính đến ngày 10/02/2020, bà T còn nợ của ngân hàng K số tiền 59.202.405 đồng, trong đó: nợ vốn gốc là 49.996.300 đồng, nợ lãi trong hạn là 6.204.385 đồng, nợ phí phạt chậm trả là 2.461.745 đồng, nợ phí vượt hạn mức là 539.977 đồng.

Do bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng K khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà T phải thanh toán toàn bộ nợ vốn gốc lãi và phí nêu trên. Yêu cầu thanh toán làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh tính từ ngày 11/02/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, do bà Nguyễn Ngọc Thủy T không có mặt theo triệu tập của Tòa án nên không thể ghi nhận được ý kiến của bà T.

Tại phiên tòa:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có yêu cầu vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân phát biểu quan điểm: Tòa án đã thực hiện đúng quy định về quá trình thụ lý và giải quyết vụ án; tại phiên tòa Hội đồng xét xử thực hiện đúng thủ tục và trình tự phiên tòa quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Ngân hàng K có đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Nguyễn Ngọc Thủy T, có nơi cư trú tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, nên căn cứ Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn D có Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn bà Nguyễn Ngọc Thủy T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt ông D và bà T.

[2] Về nội dung: Đối với yêu cầu của Ngân hàng K về việc yêu cầu bà Nguyễn Ngọc Thủy T phải thanh toán nợ theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 20039193000010 ngày 18/7/2019. Hội đồng xét xử nhận định:

Về nợ vốn: Xét, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ do nguyên đơn cung cấp, gồm: Giấy đăng ký phát hành kèm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kien Long Bank số 20039193000010 ngày 18/7/2019 và Bảng kê tín lãi, phí thẻ tín dụng, đã có đủ cơ sở xác định: Với Giấy đăng ký phát hành kèm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kien Long Bank số 20039193000010 ngày 18/7/2019, bà Nguyễn Ngọc Thủy T đã đề nghị và được Ngân hàng K cấp thẻ tín dụng với hạn mức 50.000.000 đồng. Đây là Hợp đồng vay tài sản thông qua hình thức sử dụng thẻ tín dụng nhằm mục đích tiêu dùng cá nhân. Trong thời gian sử dụng thẻ tín dụng, bà T đã thực hiện các giao dịch khác nhau và không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng khi đến hạn theo thông tin sao kê do phía nguyên đơn nộp.

Tính đến ngày 10/02/2020, bà Nguyễn Ngọc Thủy T còn nợ vốn gốc là 49.996.300 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bà Nguyễn Ngọc Thủy T nhưng bà T vẫn không có mặt để giải quyết vụ án, không cung cấp lời khai thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên mặc nhiên từ bỏ quyền lợi của chính mình, đồng thời phải chịu mọi hậu quả đối với việc vắng mặt này;

Hội đồng xét xử thấy rằng bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã được các bên thỏa thuận tại Giấy đăng ký phát hành kèm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kien Long Bank số 20039193000010 ngày 18/7/2019 nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng K về việc bà T phải trả tiền vốn vay còn nợ là có cơ sở; cần chấp nhận và buộc bà T phải trả cho Ngân hàng K số tiền vốn còn nợ là 49.996.300 đồng.

Về nợ lãi và phí: Xét, nợ lãi và phí mà Ngân hàng K yêu cầu bị đơn phải thanh toán được xác định theo thỏa thuận của các bên tại Giấy đăng ký phát hành kèm Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Kien Long Bank số 20039193000010 ngày 18/7/2019 căn cứ trên Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng K kèm theo; thỏa thuận này phù

hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng Nhà nước về ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng với khách hàng và Quyết định số 20/2007/QĐ-NHNN ngày 15/5/2007 của Thống đốc ngân hàng Nhà nước về ban hành quy chế phát hành, thanh toán, sử dụng và cung cấp dịch vụ hỗ trợ hoạt động thẻ ngân hàng do đó cần xem xét chấp nhận, buộc bà Nguyễn Ngọc Thủy T phải thanh toán cho Ngân hàng K nợ lãi và phí tính đến ngày xét xử vụ án (30/9/2020) tổng cộng là 16.227.505 đồng, trong đó nợ lãi là 13.225.783 đồng, nợ phí phạt chậm trả là 2.461.745 đồng, nợ phí vượt hạn mức là 539.977 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bà Nguyễn Ngọc Thủy T phải trả cho Ngân hàng K là 66.223.803 (sáu mươi sáu triệu hai trăm hai mươi ba nghìn tám trăm lẻ ba) đồng; bà T phải thanh toán một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí:

- Bà Nguyễn Ngọc Thủy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

- Ngân hàng K không phải chịu án phí và được hoàn lại tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2010;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần K;

Buộc bà Nguyễn Ngọc Thủy T trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền 66.223.803 (sáu mươi sáu triệu hai trăm hai mươi ba nghìn tám trăm lẻ ba) đồng (trong đó nợ vốn gốc là 49.996.300 đồng; nợ lãi, phí là 16.227.505 đồng). Trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử nếu bà Nguyễn Ngọc Thủy T chưa thanh toán thì bà T còn phải chịu thêm tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc theo thỏa thuận của các bên tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm Hợp đồng và Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng thương mại cổ phần K tại thời điểm thi hành tương ứng với thời gian và khoản tiền chưa thi hành án.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bà Nguyễn Ngọc Thủy T phải chịu 3.311.190 (ba triệu ba trăm mười một nghìn một trăm chín mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần K 1.480.060 (một triệu bốn trăm tám mươi nghìn không trăm sáu mươi) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0061009 ngày 19/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn và bị đơn (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Bình Tân;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS quận Bình Tân;
- Lưu: HS + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Thái